

ĐÁP ÁN VÀ GỢI Ý HỖ TRỢ · Chỉ mở sau khi tự thử.

Dùng cùng phiếu học sinh; Bài, Câu và tr. chỉ đúng vị trí câu hỏi. Chọn bài theo điều cần biết trước, để trẻ tự thử rồi mới xem đáp án. Ghi riêng phần trợ giúp, chia nhỏ khi cần và thực hiện thật các hoạt động có đồ dùng.

Chuẩn bị và cách học cho Bài 1: phiếu tr. 01.

Chuẩn bị và cách học cho Bài 2: phiếu tr. 02.

Chuẩn bị và cách học cho Bài 3: phiếu tr. 04.

Chuẩn bị và cách học cho Bài 4: phiếu tr. 06.

Chuẩn bị và cách học cho Bài 5: phiếu tr. 08.

Bài 1 · tr. 01 **Chia một nhóm thành hai phần**

Mục tiêu Chia hết một nhóm 2–4 vật vào hai đĩa và nói số vật ở mỗi đĩa.

Ví dụ Ví dụ: có 3 khối. Đặt 1 khối lên A, 2 khối lên B. Hai đĩa vẫn giữ đủ 3 khối. Đây là một cách chia; còn cách khác.

Câu 1 · tr. 01 A và B lần lượt có thể là: 0 và 2; 1 và 1; 2 và 0. Chấp nhận mọi cách chia hết 2 nút và đếm đúng từng đĩa.

Câu 2 · tr. 01 A và B lần lượt có thể là: 0 và 3; 1 và 2; 2 và 1; 3 và 0. Không yêu cầu chia đều.

Câu 3 · tr. 02 A và B lần lượt có thể là: 1 và 3; 2 và 2; 3 và 1. Hai phần đều có vật và giữ đủ 4 khối.

Câu 4 · tr. 02 Khay A có 0 thìa; khay B có 3 thìa. Trẻ có thể chỉ khay trống và nói không có thìa.

Đáp án của nhiệm vụ 1–3 không duy nhất. Quan sát trẻ chia hết nhóm, mỗi vật chỉ ở một đĩa, rồi đếm đúng từng phần.

Chia thành hai phần không có nghĩa là chia đều. Chỉ nhiệm vụ 3 yêu cầu cả hai đĩa đều có vật.

Nếu còn khó, bắt đầu với 2 vật; cho trẻ chuyển từng vật rồi đếm lại. Không di chuyển hộp trước khi trẻ đã có lượt tự làm.

Có thể ghi giúp lời trẻ nói. Đọc yêu cầu hoặc ghi giúp khác với nói sẵn số vật phải đặt vào mỗi đĩa.

Bài 2 · tr. 02 **Hai cách chia 5**

Mục tiêu Tạo hai cách chia 5 vật vào A, B, với số vật trên A khác nhau.

Ví dụ Ví dụ: cách đầu A có 1, B có 4. Chuyển một vật từ B sang A: A có 2, B có 3. Mỗi cách vẫn đủ 5 vật; lượng trên A đã khác.

Câu 1 · tr. 03 Chấp nhận A và B lần lượt có: 0 và 5; 1 và 4; 2 và 3; 3 và 2; 4 và 1; 5 và 0. Ghi lại đúng cách trẻ đã chọn.

Câu 2 · tr. 03 Chấp nhận bất kỳ cách nào vẫn đủ 5 nút và có lượng trên A khác nhiệm vụ 1. Đối chiếu cách đầu đã ghi; không chỉ đổi nhãn hoặc vị trí hai đĩa.

ĐÁP ÁN VÀ GỢI Ý HỖ TRỢ · Chỉ mở sau khi tự thử.

Bài 2 · nhiệm vụ 3 · tiếp tục

Câu 3 · tr. 04 Có thể chọn bất kỳ hai cách trong: A0/B5, A1/B4, A2/B3, A3/B2, A4/B1, A5/B0, miễn số trên A khác nhau. Không cần liệt kê hết các cách.

Câu 4 · tr. 04 Mỗi cách giữ đủ 5 thẻ trong hai hộp; lượng trong A của hai cách khác nhau. Chấp nhận phần trống. Trẻ nói hoặc chỉ lượng từng hộp sau mỗi cách.

Nhãn A/B giữ cố định với vật đựng. A1/B4 rồi A4/B1 là hai cách hợp lệ nếu trẻ đã chuyển vật để lượng trên A thay đổi; chỉ đổi vị trí hai đĩa không tạo cách mới.

Có thể chụp hoặc vẽ lại cách đầu, hoặc ghi lời trẻ nói, để trẻ đối chiếu cách sau mà không phải nhớ lâu.

Nếu trẻ chỉ xếp lại cùng số vật, hỏi cách nào làm số trên A thay đổi. Khi đã cần gọi chuyển một vật, ghi rõ đó là phần hỗ trợ.

Không bắt trẻ học thuộc mọi cách chia, dùng dấu phép tính hoặc chia đều. Kiểm từng phần và đủ tổng 5 bằng vật thật.

Bài 3 · tr. 04 Tìm phần bị che trong nhóm 5

Mục tiêu Tìm số vật bị che khi ban đầu có 5 vật và đã biết phần nhìn thấy.

Ví dụ Ví dụ: ban đầu có 5 nút, không thêm hoặc bớt. Thấy 3 nút ngoài hộp thì có 2 nút trong hộp. Mở hộp để kiểm tra lại đủ 5.

Câu 1 · tr. 05 Hộp che có 3 nút. Có thể dựng nhóm 5, để 2 nút ra ngoài rồi chỉ 3 nút còn lại; mở hộp kiểm tra.

Câu 2 · tr. 05 Hộp che có 1 nút. Phần thấy và phần che cùng giữ đủ 5 nút.

Câu 3 · tr. 05 Hộp che có 5 nút. Không thấy nút nào ngoài hộp không có nghĩa là ban đầu không có nút.

Câu 4 · tr. 06 Hộp che có 0 nút; hộp trống. Cả 5 nút đều ở phần nhìn thấy.

Với vật thật, cho trẻ thấy đủ 5 trước, che đúng phần rồi giữ nguyên nhóm. Nếu tổng thay đổi hoặc chưa xác định, trẻ không thể suy ra phần che từ dữ kiện đã cho.

Không yêu cầu tính nhẩm hoặc viết phép tính. Trẻ có thể dùng một nhóm 5 khác, chỉ ngón tay hoặc nói cách nghĩ rồi mở hộp kiểm.

Ở hai biên: thấy 0 thì cả 5 đang bị che; thấy đủ 5 thì hộp trống. Đối chiếu trực tiếp bằng vật sau lượt trả lời.

Nếu còn khó, để lộ cả hai phần rồi che lại. Có thể thử với tổng 3 để hỗ trợ trước khi trở về một tình huống mới có tổng 5.

Bài 4 · tr. 06 Đặt chung một đầu để so độ dài

Mục tiêu Đặt hai vật thẳng chung một đầu để so dài hơn, ngắn hơn hoặc bằng nhau.

LT 1 · tr. 06 Đặt hai đầu trái chung một mốc, giữ hai dải thẳng rồi nhìn hai đầu bên phải. Kết luận theo hai dải thật; không kéo giãn hay cắt dải để so.

ĐÁP ÁN VÀ GỢI Ý HỖ TRỢ · Chỉ mở sau khi tự thử.

Bài 4 · tiếp tục

LT 2 · tr. 07 Hai dải dài bằng nhau. Khi đặt lại, vẫn phải giữ thẳng, chung đầu trái và không kéo giãn; hai đầu bên phải trùng nhau.

Câu 1 · tr. 07 B dài hơn A. Kiểm hai đầu trái cùng vạch rồi so hai đầu còn lại.

Câu 2 · tr. 07 D ngắn hơn C. Không so chỉ từ vị trí đầu phải khi hai đầu trái chưa được đặt chung.

Câu 3 · tr. 07 E và F dài bằng nhau: chung một đầu và hai đầu còn lại cũng ngang nhau.

Câu 4 · tr. 08 Đối chiếu hai vật thực tế: trẻ tự đặt chung một đầu, giữ thẳng, không kéo giãn rồi so đầu còn lại. Chấp nhận dài bằng nhau nếu hai vật đã chọn bằng nhau.

Đây là bài đo lường độc lập, không cần hoàn thành các bài tách nhóm trước. Cho trẻ di chuyển hai vật hoặc chỉ dẫn người lớn đặt theo ý trẻ.

Điều cần quan sát là thao tác đặt chung một đầu, giữ vật thẳng và so đầu còn lại; không chỉ câu trả lời dài hơn hoặc ngắn hơn.

Nếu trẻ so khi hai đầu chưa chung, cho trẻ tự đặt lại ở một vạch mốc. Với dây cong, đặt thẳng nhưng không kéo giãn trước khi so.

Không yêu cầu số đo cm hoặc bản in đúng kích thước thật. Có thể tạo hai dải bằng nhau để trẻ kiểm cả trường hợp dài bằng nhau.

Bài 5 · tr. 08 **Giữ hai phần khi đổi vật**

Câu 1 · tr. 08 A có 1 nút, B có 3 nút; cả nhóm giữ đủ 4. Nếu đổi thành A3/B1 thì chưa giữ đúng từng phần có nhãn.

Câu 2 · tr. 09 A có 2 khối, B có 3 khối; tổng vẫn là 5. Trẻ có thể ghép mỗi chấm mẫu với một khối để kiểm.

Câu 3 · tr. 09 A trống, B có 3 thìa. Không chuyển thìa sang A chỉ vì muốn hai đĩa đều có vật.

Câu 4 · tr. 09 Đối chiếu nhóm trẻ đã chọn: số chấm ở A bằng số đồ chơi tại A, số chấm ở B bằng số đồ chơi tại B; tổng giữ nguyên và không quá 5. Có thể dùng một loại vật khác thay vẽ.

Quan sát riêng hai phần có nhãn: giữ đúng tổng nhưng chuyển vật từ A sang B chưa phải dựng lại đúng mẫu.

Thay đổi màu, loại hoặc cách xếp vật không làm thay đổi lượng khi mỗi phần giữ đủ số vật tương ứng.

Nếu chưa tự dựng được, cho trẻ ghép từng chấm với một vật ở đúng đĩa, rồi thử một mẫu mới. Ghi rõ phần đã cần gợi ý.

Không yêu cầu viết phép cộng, phép trừ hay câu số. Trẻ có thể nói, chỉ, ghép từng vật hoặc dùng hình vẽ để giải thích.